TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2024/HSST.
Ngày: 16/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tịnh – Cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 11.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hương – Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phú Thọ Quận 11.

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Vương Thanh Ngọc − Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tấn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

1. BĐQ - Sinh ngày xx/yy/2007; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: xx Đường số yy, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông BĐV và bà LTBL.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/12/2023 (bị cáo có mặt).

2. TDQH - Sinh ngày xx/yy/2007; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: xx Đường số yy, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông TQT và bà DTNA.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/12/2023 (bị cáo có mặt).

3. ĐTQ - Sinh ngày xx/yy/2007; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: xx Đường số yy, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông ĐT và bà NTH.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/12/2023 (bị cáo có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo BĐQ:

Ông BĐV, sinh năm 1970 (Có mặt).

Bà LTBL, sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ: xx Đường số yy, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo BĐQ: Ông Nguyễn Hồ ZDu – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo TDQH:

Ông TQT, sinh năm 1977 (Có mặt).

Bà DTNA, sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: xx Đường số yy, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo TDQH: Ông Trần Duy Hoan – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo ĐTQ:

Ông ĐT, sinh năm 1961 (Vắng mặt).

Bà NTH, sinh năm 1971 (Có mặt).

Địa chỉ: xx Đường số yy, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo ĐTQ: Ông Hoàng Văn Qúy – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Bị hại:

1. Em TPBP, sinh năm 2011.

Địa chỉ: xx Hậu Giang, phường 5, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của em P:

Ông TNV, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Bà PTTL, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: xx Hậu Giang, phường 5, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của em P: Bà Trần Thị Thu Hà - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Em LNH, sinh năm 2011.

Địa chỉ: xx An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của emH:

Ông LAS, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Bà NTTL, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: xx An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của emH: Bà Huỳnh Túy Giang - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

3. Em TTK, sinh năm 2011.

Địa chỉ: xx Bình Tiên, Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của em K: Bà TTNH.

Địa chỉ: xx Bình Tiên, Phường 4, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của em K: Bà Võ Thị Phúc Lộc - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 45 phút, ngày 18/11/2023, bị cáo BĐQ đang đi chơi cùng nhóm bạn ở Công viên nước Đầm Sen thì nhìn thấy có nhiều ba lô để trên hàng ghế đá cạnh cây cầu bắc qua dòng sông "Lười", không có người trông coi nên Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo Q rủ bị cáo TDQH, bị cáo ĐTQ và NTMĐ cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. H, Q và Đ đều đồng ý. Sau đó, Q đi lại hàng ghế đá lấy chiếc ba lô màu xanh của em TPBP đem qua hàng ghế đá đối diện, khi mở chiếc ba lô ra, Q thấy bên trong có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, màu đen có túi chống thấm nước nên cất giữ trong người. Q cùng H, Q và Đ vào nhà vệ sinh cách đó khoảng 30m để mở túi chống thấm nước lấy chiếc điện thoại di động trên, do Q không mở được túi chống thấm nước nên đưa Đ mở và tắt nguồn, sau đó Đ đưa lại điện thoại cho Q giữ. Tại vị trí hàng ghế đá ban đầu, Q tiếp tục lấy trộm chiếc ba lô màu đen của em LNH rồi đưa

cho Đ cầm nhưng Đ không cầm nên Q đưa chiếc ba lô cho Q giữ. Sau đó, Q tiếp tục lấy chiếc ba lô màu đỏ của em TTK rồi cả nhóm vào nhà vệ sinh kiểm tra. Khi vào nhà vệ sinh, Q và H ở chung phòng vệ sinh, khi mở chiếc ba lô màu đỏ, Q và H thấy một máy điện thoại di động hiệu Oppo A54, màu xanh đen nên Q cất giữ trong người. Đ và Q ở chung phòng vệ sinh, khi mở chiếc ba lô màu đen, Đ và Q thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C53, màu vàng nên Đ cất giữ chiếc điện thoại này trong người. Sau đó. Q, H, Q và Đ đem 02 chiếc ba lô trên trả lại vị trí cũ thì bị bảo vệ Công viên nước Đầm Sen phát hiện bắt giữ giao cho Công an Phường 3, Quận 11 xử lý.

Đến khoảng 14 giờ 45 phút các bị hại phát hiện tài sản bị mất trộm nên cùng chia nhau đi tìm tài sản. Lúc này, ông Trương Thanh Tâm, là bảo vệ Công viên nước Đầm Sen cho biết đã bắt giữ được nhóm đối tượng lấy trộm tài sản và giao cho Công an Phường 3, Quận 11 nên các bị hại cùng gia đình đã đến trụ sở Công an Phường 3, Quận 11 trình báo sự việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, BĐQ, TDQH, ĐTQ, NTMĐ đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp như trên.

Tại Bản kết luận định giá số 99/KL-HĐĐGTS, ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 7.240.000 đồng, cụ thể:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen đã qua sử dụng của em TPBP trị giá 2.400.000 đồng và 01 ba lô màu xanh trị giá 45.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Realme C53 màu vàng đã qua sử dụng của em LNH trị giá 2.750.000 đồng và 01 ba lô màu đen trị giá 45.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh- đen đã qua sử dụng của em TTK trị giá 1.950.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại di động Oppo A5 trị giá 10.000 đồng và 01 ba lô màu đỏ trị giá 40.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen và 01 ba lô màu xanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho em TPBP và người giám hộ.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C53 màu vàng và 01 ba lô màu đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho em LNH và người giám hộ.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh- đen và 01 ba lô màu đỏ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho em TTK và người giám hộ.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu xám - đen là tài sản cá nhân của bị cáo BĐQ không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho Q và người giám hộ.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A72 màu đen, là tài sản cá nhân của bị cáo TDQH không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho H và người giám hộ.

- 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, đây là tài sản cá nhân của bị cáo ĐTQ không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho Q và người giám hộ.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 10XS màu đen, là tài sản cá nhân của NTMĐ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho Đ và người giám hộ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu vàng-đen-trắng, 86B2-168.25 thu giữ của bị cáo TDQH. Qua xác minh, chiếc xe này thuộc sở hữu của chị Trần Thị Ngọc Tiến, chị Tiến cho anh trai ruột là Trần Quốc Tuấn chiếc xe trên. Qua làm việc, anh Tuấn cho biết năm 2020, anh được em gái ruột là chị Tiến cho chiếc xe này để làm P tiện đi làm, đến nay chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu xe trên. Ngày 18/11/2023, H tự ý lấy chiếc xe này để đi chơi anh Tuấn hoàn toàn không hay biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại xe mô tô trên cho chị Trần Thị Ngọc Tiến.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen-bạc, biển số: 59X3-790.29 thu giữ của NTMĐ. Qua xác minh, chiếc xe này thuộc sở hữu của anh Huỳnh P Đạt. Anh Đạt đã làm hợp đồng ủy quyền định đoạt xe máy trên cho anh Lê Đ Quí vào ngày 14/01/2023. Ngày 31/5/2023, anh Quí đã làm hợp đồng ủy quyền định đoạt xe máy trên cho anh Lợi Sanh. Qua làm việc, anh Lợi Sanh cho biết vợ anh là Huỳnh Thị Ngọc Tâm đã bán xe cho anh Nguyễn Trọng Kính vào ngày 09/06/2023. Qua làm việc, anh Kính cho biết anh mua chiếc xe trên tại cửa hàng xe máy Xanh, địa chỉ: 687 Kha Vạn Cân, phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 16.000.000 đồng, việc mua bán bằng giấy viết tay, anh Kính chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu xe mô tô trên. Ngày 18/11/2023, đương sự Đ tự ý lấy chiếc xe trên để chở ĐTQ đến Công viên nước Đầm Sen, anh Kính hoàn toàn không biết sự việc trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại xe mô tô trên cho anh Nguyễn Trọng Kính.

- 01 áo khoác thun dài tay màu đỏ - xanh; 01 quần đùi thun màu xám của BĐQ đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 áo thun màu xanh; quần đùi màu đen của TDQH đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 áo thun ngắn tay màu trắng; quần đùi thun màu đen của ĐTQ đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 áo thun màu trắng; 01 quần thun ngắn màu xanh dương của NTMĐ đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Em TPBP, em LNH và em TTK đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, đồng thời làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSQ11 ngày 05 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố các bị cáo BĐQ, TDQH và ĐTQ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với NTMĐ tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp như trên là người dưới 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi không cấu thành tội phạm.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo như sau:

Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i, o khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo BĐQ từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo TDQH từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo ĐTQ từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", cho hưởng án treo.

Đài diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 11 đề nghị xử lý vật chứng như sau:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen và 01 ba lô màu xanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho em TPBP và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C53 màu vàng và 01 ba lô màu đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho em LNH và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh- đen và 01 ba lô màu đỏ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho em TTK và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu xám - đen là tài sản cá nhân của bị cáo BĐQ không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho Q và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A72 màu đen, là tài sản cá nhân của bị cáo TDQH không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho H và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, đây là tài sản cá nhân của bị cáo ĐTQ không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra

đã trả cho Q và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 10XS màu đen, là tài sản cá nhân của NTMĐ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho Đ và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu vàng-đen-trắng, 86B2-168.25 thu giữ của bị cáo TDQH. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại xe mô tô trên cho chị Trần Thị Ngọc Tiến là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen-bạc, biển số: 59X3-790.29 thu giữ của NTMĐ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại xe mô tô trên cho anh Nguyễn Trọng Kính là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo khoác thun dài tay màu đỏ - xanh; 01 quần đùi thun màu xám của BĐQ đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun màu xanh; quần đùi màu đen của TDQH đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu trắng; quần đùi thun màu đen của ĐTQ đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun màu trắng; 01 quần thun ngắn màu xanh dương của NTMĐ đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Em TPBP, em LNH và em TTK đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

* Tại phiên tòa, các Luật sư bào chữa cho các bị cáo trình bày:

- Thống nhất về điều khoản, tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Các bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, khả năng nhận thức pháp luật hạn chế, thực hiện hành vi phạm tội do nhất thời nông nổi, các bị cáo còn đang là học sinh. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị hại cũng đã có Đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

- Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt nhẹ nhất để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục học tập và sửa chữa bản thân

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội:

Vào lúc 13 giờ 45 phút, ngày 18/11/2023, các bị cáo BĐQ, TDQH và ĐTQ đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của các bị hại là em TPBP, em LNH và em TTK.

Tài sản bị trộm cắp là: 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen và một ba lô màu xanh; 01 máy điện thoại di động hiệu Realme C53 màu xanh và một ba lô màu đen; 01 máy điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh đen và một ba lô màu đỏ. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là: 7.240.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo BĐQ, TDQH và ĐTQ phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo đã cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ, chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, bị cáo Q giữ vai trò chính, là người đã rủ rê, xúi giục các bị cáo khác phạm tội và là người trực tiếp lấy các chiếc ba lô của các bị hại để trộm cắp tài sản. Bị cáo H và bị cáo Q có vai trò đồng phạm giúp sức trong việc phạm tội.

Đối với NTMĐ tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp là người dưới 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi không cấu thành tội phạm nên không bị xử lý hình sự là đúng quy định pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ:

- Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, h, s khoản 1 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Các bị cáo đang là học sinh; các bị hại có Đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng:

- Đối với bị cáo BĐQ: Bị cáo đã phạm tội đối với người dưới 16 tuổi. Đồng thời, bị cáo đã rủ rê, xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội. Đây là các tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Đối với bị cáo TDQH và ĐTQ: Các bị cáo đã phạm tội đối với người dưới 16 tuổi. Đây là các tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xét thấy, các bị cáo BĐQ, TDQH và ĐTQ có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Hiện nay các bị cáo đang là học sinh lớp 11 Trường Trung học Phổ thông Linh Trung, thành phố Thủ Đ nên cần tạo điều kiện để cho bị cáo tiếp tục việc học hành và rèn luyện bản thân. Các bị cáo đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị

quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc cho các bị cáo Q, H và Q được hưởng án treo là có cơ sở, đúng quy định pháp luật nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ có tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Đồng thời, cần ấn định cho các bị cáo một thời gian thử thách để răn đe và phòng ngừa các bị cáo tái phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại là em TPBP, em LNH và em TTK đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen và 01 ba lô màu xanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho em TPBP và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C53 màu vàng và 01 ba lô màu đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho em LNH và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh- đen và 01 ba lô màu đỏ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho em TTK và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu xám - đen là tài sản cá nhân của bị cáo BĐQ không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho Q và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A72 màu đen, là tài sản cá nhân của bị cáo TDQH không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho H và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, đây là tài sản cá nhân của bị cáo ĐTQ không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho Q và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 10XS màu đen, là tài sản cá nhân của NTMĐ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho Đ và người giám hộ là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu vàng-đen-trắng, 86B2-168.25 thu giữ của bị cáo TDQH. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại xe mô tô trên cho chị Trần Thị Ngọc Tiến là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen-bạc, biển số: 59X3-790.29 thu giữ của NTMĐ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã trả lại xe mô tô trên cho anh Nguyễn Trọng Kính là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo khoác thun dài tay màu đỏ - xanh; 01 quần đùi thun màu xám của BĐQ đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun màu xanh; quần đùi màu đen của TDQH đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu trắng; quần đùi thun màu đen của ĐTQ đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun màu trắng; 01 quần thun ngắn màu xanh dương của NTMĐ đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i, o khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo BĐQ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo BĐQ 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính kể từ ngày tuyên án 16/5/2024.

Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo TDQH phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo TDQH 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính kể từ ngày tuyên án 16/5/2024.

Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo ĐTQ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo ĐTQ 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính kể từ ngày tuyên án 16/5/2024.

Giao bị cáo BĐQ cho Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục.

Giao bị cáo TDQH cho Ủy ban nhân dân phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục.

Giao bị cáo ĐTQ cho Ủy ban nhân dân phường Linh Trung, thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo khoác thun dài tay màu đỏ - xanh; 01 quần đùi thun màu xám của bị cáo BĐQ.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun màu xanh; quần đùi màu đen của bị cáo TDQH.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu trắng; quần đùi thun màu đen của bị cáo ĐTQ.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun màu trắng; 01 quần thun ngắn màu xanh dương của NTMĐ.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 30/LNK-ĐTTH ngày 11/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí hình sự:

- Bị cáo BĐQ chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Bị cáo TDQH chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Bị cáo ĐTQ chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Thẩm phán chủ tọa đã giải thích cho các bị cáo về chế định án treo).

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Vĩ Bửu